

Bản án số: 199/2021/HS-ST

Ngày: 26/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Ninh

Ông Nguyễn Quang Huy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 203/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn C, sinh năm 1990 tại Thái Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm 09, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Đình V (đã chết); Con bà: Bùi Thị C, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1994; Con: Có 01 con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 23/2015/HSST ngày 09/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Pắc Nặm, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Vũ Văn C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

**Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; Địa chỉ: Xóm N, xã P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 02/02/2021, tổ công tác của Công an xã Phúc Hà, thành phố Thái Nguyên phối hợp với Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 05, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Vũ Văn C và niêm phong, thu giữ vật chứng là 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (C khai là ma túy heroine).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong và tiến hành cân xác định khối lượng thấy rằng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Văn C có khối lượng 0,266 gam, sau đó niêm phong để gửi giám định theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 436/KL-KTHS ngày 10/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phòng bì ký hiệu C là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,266 gam.

Vật chứng của vụ án là: 01 bì niêm phong ký hiệu C. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 214/CT-VKSTPTN ngày 29/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Vũ Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn C khai nhận: C đang làm thuê tại thành phố Thái Nguyên. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/02/2021, C đi từ khu vực đường tròn Mỏ Bạch đến khu vực đối diện cổng Z127, mục đích tìm mua ma túy Heroine sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, C gặp và mua của 01 người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua xong, C cất giấu gói ma túy ở túi quần bên trái và đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng là gói ma túy nêu trên.

Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố Vũ Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát là đúng người đúng tội, không bị oan. Bị cáo nói lời sau cùng, có thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử cho được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm chấp hành xong bản án, trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các thủ tục, trình tự tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên,

Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, người chứng kiến đã có lời khai đầy đủ rõ ràng. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xem xét khách quan toàn diện nội dung vụ án. Do đó xét xử vắng mặt người chứng kiến tại phiên tòa là phù hợp quy định tại Điều 296 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Hội đồng xét xử đánh giá lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có cơ sở xác định: Bị cáo Vũ Văn C là đối tượng nghiện ma túy, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 02/02/2021, tại khu vực tổ 5, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, Vũ Văn C đã có hành vi tàng trữ 0,266 gam ma túy loại heroine thì bị tổ công tác của Công an xã Phúc Hà phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định. *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm: a.....,*

*b.....*

*c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Vũ Văn C về tội danh và điều luật nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách giản đơn, không có đồng phạm khác.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Ma túy là tệ nạn xã hội hết sức nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, góp phần làm gia tăng các tệ nạn khác. Bị cáo đã trưởng thành, đủ năng lực nhận

thức về tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng do không cai bỏ được ma túy nên bị cáo đã có hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo nói riêng, góp phần ngăn ngừa tội phạm về ma túy nói C.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Viện kiểm sát đã đánh giá tại bản luận tội là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với hoàn cảnh của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tuổi còn trẻ, có vợ và con nhỏ, cần tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa bản thân, nên cần giảm một phần hình phạt so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 01 bì niêm phong ký hiệu C bên trong chứa 0,257 gam mẫu C còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu C.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với số ma túy bị thu giữ, Vũ Văn C khai đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 326, Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt Vũ Văn C 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

**3. Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu C bên trong chứa 0,257 gam mẫu C còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu C.

(*Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 362 ngày 12/5/2021 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an TP Thái Nguyên*).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Loan**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Loan**